

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ GIA ĐÌNH THÂN YÊU CỦA BÉ
(Số tuần: 4 tuần: Từ ngày 25/11 đến ngày 20 tháng 12 năm 2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Gà gáy ò ó o - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên - Chân: Đứng nhún chân 	<ul style="list-style-type: none"> * HĐ chơi - tập - Hô hấp: Gà gáy ò ó o - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên - Chân: Đứng nhún chân - Tập theo nhạc bài hát: “Cả nhà thương nhau”. - Trò chơi: “Con yêu ba mẹ” 	
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động "đi theo hiệu lệnh".	<ul style="list-style-type: none"> - Đi theo hiệu lệnh 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định - Đi theo hiệu lệnh + TCVD: Ném bóng vào rổ 	
3	Trẻ thực hiện phối hợp tay-mắt trong vận động: Ném bóng vào đích.	<ul style="list-style-type: none"> - Ném bóng vào đích 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi – tập có chủ định - Ném bóng vào đích + TCVD: Đuổi bắt 	
4	Trẻ phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động "Bò chui qua cổng".	<ul style="list-style-type: none"> - Bò chui qua cổng 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi – tập có chủ định - Bò chui qua cổng. + TCVD: Bong bóng xà phòng - TCM: (TC dân gian): Kéo cưa lừa xẻ 	
5	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động "Bật qua vạch kẻ".	<ul style="list-style-type: none"> - Bật qua vạch kẻ 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi – tập có chủ định - Bật qua vạch kẻ + TCVD: Dung dăng dung dẻ 	
6	Trẻ vận động ngón tay - thực hiện "múa khéo".	<ul style="list-style-type: none"> - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi - Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ. 	
7	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Nhón nhặt, nhón, nhặt đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Nhón, nhặt đồ vật - Tập luồn dây - Chắp ghép hình đồ dùng trong gia đình. - Chồng, xếp 4-5 khối - Tập cầm bút di màu 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc HĐVDV + Nhón, nhặt hạt gạo, hạt ngô, viên sỏi, hạt lạc, hạt đỗ. + Chơi luồn dây giày, quần, áo 	

	luôn dây, chấp ghép hình, xếp, chồng, tập di màu.	đồ dùng trong gia đình	+ Chơi chấp ghép hình đồ dùng trong gia đình. + Chồng, xếp 4-5 khối. (TCTV: Hạt ngô, viên sỏi, hạt lạc, hạt gạo, hạt đỗ, dây giày, khuy quần, áo,..) - Góc nghệ thuật + Chơi di màu cái bát, cái thìa...
--	---	------------------------	--

** Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe*

8	Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau trong gia đình.	- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống: không dùng tay bốc thức ăn, không nói chuyện, cười đùa, nô nghịch trong khi ăn trong gia đình.	* Hoạt động ăn, ngủ, VS - Thực hành xúc cơm ăn, không dùng tay bốc thức ăn, không nói chuyện, không cười đùa, nô nghịch trong khi ăn. - Thực hành lấy nước uống,
11	Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của những người thân trong gia đình (tự xúc cơm, uống nước, đi vệ sinh).	- Tự phục vụ: Xúc cơm, uống nước, đi vệ sinh. - Tập nói với những người thân trong gia đình khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh.	- Thực hành đi vệ sinh ngồi bô đúng nơi quy định. Lấy gối ra nằm ngủ
13	Trẻ biết tránh một số vận dụng, nơi nguy hiểm trong gia đình (bếp đang đun, phích nước nóng, xô –chậu đựng nước) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số nơi nguy hiểm không được đến gần: bếp đang đun, phích nước nóng, xô-chậu đựng nước ở trong gia đình.	* Hoạt động chơi + Xem video, tranh ảnh về cách phòng/tránh một số nguồn lửa: Bật lửa, bao diêm,..tránh một số nơi nguy hiểm không được đến gần: bếp đang đun, phích nước nóng, xô-chậu đựng nước.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng có trong gia đình.	- Nghe, sờ nắn, nhìn và nhận biết âm thanh của một số đồ vật gần gũi của địa phương có trong gia đình: (tiếng sáo, trống, sắc xô, bát, thìa, xoong, nồi,..	* Hoạt động chơi - Chơi ở góc âm nhạc với trống, sắc xô, bát, thìa, xoong, nồi.. - Trò chơi: Tiếng kêu của cái gì? - Trò chơi mới: Nấu ăn, chuẩn bị mâm cơm.
----	---	--	---

17	Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi ở trong gia đình.	- Tên và công việc của những người gần gũi trong gia đình: Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em..	* Chơi - tập có chủ định - Mẹ của bé. - Những người thân yêu của bé * Hoạt động chơi - Xem tranh ảnh, băng hình về những người thân trong gia đình (ông, bà, bố, mẹ, anh, chị,..)
19	Trẻ nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ dùng trong gia đình, gần gũi ở địa phương.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng của đồ dùng trong gia đình, ở địa phương của dân tộc thái: Váy thái, áo côm, túi thái, khăn piêu, quả còn...	* Chơi-tập có chủ định - NB: Đồ dùng để ăn. - NB: Đồ dùng trong gia đình * Hoạt động chơi - Trò chơi: Chọn đồ dùng của địa phương, dân tộc thái: Váy thái, áo côm, túi thái, khăn piêu, quả còn...
21	Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ dùng đồ chơi có dạng hình tròn – hình vuông.	- Hình tròn - hình vuông.	* Hoạt động chơi - Trò chơi: Ai chọn đúng

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

22	Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động theo yêu cầu của những người thân trong gia đình.	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ dùng trong gia đình (cái giường, cái tủ, cái bát, cái thìa,..).	* Hoạt động chơi - Chơi với các đồ chơi trong gia đình: bát, thìa, giường tủ, bàn ghế... - Chơi tìm tranh ảnh, lô tô đồ dùng trong gia đình (cái giường, cái tủ, cái bát, cái thìa,..)
24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong chủ đề “mẹ và gia đình thân yêu của bé”	- Nghe truyện ngắn: Cháu chào ông ạ - Kể lại đoạn truyện đã được nghe nhiều lần. trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong chuyện: Cháu chào ông ạ. - Lắng nghe người lớn đọc sách.	* Chơi-tập có chủ định - Truyện: Cháu chào ông ạ * Hoạt động chơi - Nghe cô đọc truyện: Thỏ con không vâng lời mẹ.

26	Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo về chủ đề “mẹ và gia đình thân yêu của bé”	- Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng. đọc ca dao, đồng dao về chủ đề “mẹ và gia đình thân yêu của bé”	* Chơi-tập có chủ định - Thơ: + Yêu mẹ (ST) + Chối ngoan + Âm và chào - Ca dao, đồng dao: Công cha như núi thái sơn.
27	Trẻ nói được câu đơn, có các từ thông dụng chỉ đồ dùng trong gia đình.	- Sử dụng các từ chỉ đồ dùng gia đình trong giao tiếp: (Cái bát, đĩa, thìa, giường, tủ, chiếu,...)	* Hoạt động chơi - Trò chơi: Chọn đồ dùng trong gia đình (bát, thìa, đĩa, giường, tủ, ca, cốc,...)
28	Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Chào hỏi, trò chuyện về chủ đề “mẹ và gia đình thân yêu của bé”	- Thể hiện mong muốn của bản thân bằng 1-2 câu đơn giản.	- Trẻ thực hành chào hỏi, trong giờ đón - trả trẻ. - Trò chơi mới: Ru em ngủ.
29	Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép với những người thân trong gia đình	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn, người thân trong gia đình.	
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ			
33	Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn của người thân trong gia đình.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi của người thân trong gia đình như (Ông, bà, bố, mẹ,..).	* Hoạt động chơi - Chơi nhận biết cảm xúc vui, buồn qua nét mặt, cử chỉ, điệu bộ. - Xem tranh, ảnh, video về cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi của người thân trong gia đình (Ông, bà, bố, mẹ,..)
34	Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi về những người thân trong gia đình.		
36	Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ với những người thân trong gia đình.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ dạ, vâng ạ, chơi cạnh bạn, không cầu bạn.	* Chơi-tập có chủ định - Góc thao tác vai: Bế em, ru em ngủ, nấu ăn, cho em ăn, bán hàng...
37	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò	- Tập sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi trong gia đình: Búp bê, bát, thìa, bếp, xoong, nồi,	

	chơi nấu ăn, ru em ngủ, cho em ăn,..) về chủ đề “mẹ và gia đình thân yêu của bé”.	cốc nước...		
40	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong chủ đề “mẹ và gia đình thân yêu của bé” .	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của xắc xô, phách tre, trống, đàn, sáo...nhạc cụ dân tộc của địa phương. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Bài hát dân ca "Xòe hoa". 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định - Hát: Lời chào buổi sáng. - VĐTN: Mẹ yêu không nào, cháu yêu bà - Nghe hát: Biết vâng lời mẹ, cho con. - Trò chơi: Tai ai tinh. - Biểu diễn văn nghệ. * Hoạt động chơi - Góc nghệ thuật: Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống, đàn, sáo.. - Bài hát dân ca "Xòe hoa". 	
41	Trẻ thích di màu, nặn, xếp nhà, xếp công, xem tranh... về chủ đề “mẹ và gia đình thân yêu của bé” .	<ul style="list-style-type: none"> - Di màu, nặn, xếp nhà, xếp công. - Xem tranh. 	<ul style="list-style-type: none"> * Chơi - tập có chủ định: - HĐVĐV <ul style="list-style-type: none"> + Xếp công + Xếp nhà (EDP) + Di màu cái bát + Nặn đôi đũa * Hoạt động chơi - Góc HĐVĐ: Xếp nhà, xếp công - Góc nghệ thuật: Di màu, nặn, xem sách, tranh ảnh về chủ đề gia đình. 	

Ngày 21 tháng 11 năm 2024

Tổ phó chuyên môn
(Ký duyệt)

Người lập

Phạm Thị Hồng Huệ

Phạm Thị Thanh An